

IT16: Thương mại điện tử

Made by: NGUYỄN VĂN TUẤN Phone: 0963.213.087 (zalo: Tuấn EHOU)

Email: nguyenvantuan.hotrolambai.ehou@gmail.com

Câu 1:

Blog có thể mạnh gì hơn website?

Trả lời:

Sai: Khả năng tích hợp âm thanh, hình ảnh...nhiều hơn

Sai: Thông tin, dữ liệu cá nhân được bảo vệ tốt hơn

Sai: Uy tín và mức độ tin cậy cao hơn

Đúng: Khả năng lan truyền nhanh chóng và rộng rãi hơn

Câu 2:

Các thành viên của Trung tâm thương mại ảo được hưởng lợi gì?

Trả lời:

Sai: Không cần bổ sung một bộ máy nhân sự để vận hành thức khá cao để phục vụ riêng cho một website không phức tạp lắm

Sai: Có một website phục vụ cho hoạt động TMĐT của mình mà không phải quản lý, vận hành, lo lắng bỏ trí, bảo vệ

Đúng: Cả 3 ý trên

Sai: Điều kiện và cơ hội tiếp cận khách hàng tiềm năng cao (khách vào siêu thị)

Câu 3:

Chi phí để thuê văn phòng ảo:

Trả lời:

Sai: Chỉ bằng 80% đến 90% chi phí đầu tư và vận hành như văn phòng thật

Sai: Bằng với chi phí đầu tư và vận hành như văn phòng thật

Sai: Cao hơn so với chi phí đầu tư và vận hành như văn phòng thật

Đúng: Chỉ bằng 20% đến 40% chi phí đầu tư và vận hành như văn phòng thật

Câu 4:

Chỉ ra yếu tố không phải lợi ích của TMĐT

Trả lời:

Sai: Tăng thêm cơ hội mua bán

Đúng: Giao dịch an toàn hơn

Sai: Giảm chi phí, tăng lợi nhuận

Sai: Dịch vụ khách hàng tốt hơn

Câu 5:

Chỉ ra yếu tố không phải là lợi ích của TMĐT:

Trả lời:

Đúng: Khung pháp lý mới, hoàn chỉnh hơn

Sai: Tăng phúc lợi xã hội

Sai: Tiếp cận nhiều thị trường mới hơn

Sai: Khách hàng có nhiều sự lựa chọn hơn

Câu 6:

Chỉ ra yếu tố không phải hạn chế của TMĐT

Trả lời:

Đúng: Văn hoá của những người sử dụng Internet

Sai: Thói quen mua sắm truyền thống

Sai: Sự thống nhất về phân cứng, phần mềm

Sai: Vấn đề an toàn

Câu 7:

Chữ ký điện tử - electronic signature - đáp ứng được những yêu cầu gì cho việc trao đổi thông điệp điện tử và vấn đề bảo mật dữ liệu?

Trả lời:

Đúng: Cả 3 đáp án trên

Sai: Tính nhận dạng đối tác

Sai: Tính xác thực

Sai: Tính toàn vẹn thông tin

Câu 8:

Chữ ký số được sử dụng nhằm mục đích...

Trả lời:

Sai: Đảm bảo tính xác thực và tính toàn vẹn thông tin

Sai: Nhận biết, không chối bỏ và toàn vẹn thông tin

Sai: Đảm bảo tính nhận dạng đối tác và tính toàn vẹn thông tin

Đúng: Đảm bảo tính xác thực và nhận dạng đối tác

Câu 9:

Chữ ký điện tử là gì?

Trả lời:

Sai: Là chữ ký được tạo bằng một phần mềm đồ họa, đính kèm vào thông điệp

Sai: Là chữ ký của người tạo thông điệp được scan và đính kèm thông điệp

Đúng: Là một bộ phận rút từ thông điệp được mã hóa theo qui luật thống nhất giữa hai đối tác, đính kèm thông điệp

Sai: Là thông tin đặc trưng của người tạo thông điệp (ảnh, chữ ký, câu nói) được mã hóa theo qui luật thống nhất giữa hai đối tác, đính kèm thông điệp

Câu 10:

Cryptosystem (viết tắt của cryptographic system) - hệ thống mã hóa thông tin ...

Trả lời:

Sai: Là giao thức như SSL, IPsec dùng trên Internet....

Sai: Là một thuật toán như DES, RSA....

Sai: Là phần mềm như PGP, Ax-Crypt, Truecrypt...

Đúng: Cả 3 đáp án trên

Câu 11:

Đặc điểm nổi bật của nền kinh tế thông tin là gì?

Trả lời:

Sai: Thông tin có giá trị nhất được tàng trữ, trao đổi mua bán trong nền kinh tế mới thực chất là thông tin đã được xử lý

Sai: Sự bùng nổ của Công nghệ thông tin

Sai: Việc thu thập-xử lý-tàng trữ- trao đổi THÔNG TIN đóng vai trò chủ đạo trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội

Đúng: Thông tin trở thành một loại "hàng hoá có giá trị cụ thể".

Câu 12:

Đâu không phải là dấu hiệu nhận biết của một vụ tấn công DoS theo Cơ quan an ninh mạng của

Hoa kỳ - US - CERT

Trả lời:

Đúng: Bị xóa bỏ hoặc làm sai lệch một số dữ liệu như địa chỉ thư điện tử, thậm chí là cả mật khẩu và số thẻ tín dụng điện tử

Sai: Tăng lượng thư rác nhận được (đánh bom thư – mail bombing)

Sai: Mạng hoạt động chậm khác thường (khi mở file hay truy cập Website).

Sai: Không thể truy cập một website cụ thể (tấn công cục bộ)

Câu 13:

Đâu không phải là ưu điểm của phương thức thanh toán qua bưu điện?

Trả lời:

Đúng: thời gian thanh toán rất nhanh chóng

Sai: mạng lưới bưu điện rộng khắp mọi địa phương

Sai: không cần có tài khoản mở trước

Sai: giao dịch đơn giản, an toàn, tin cậy

Câu 14:

Đâu không phải là giao thức bảo mật sử dụng trong thông tin thanh toán

Trả lời:

Sai: S-HTTP

Sai: S/MIME

Đúng: SLL

Sai: SSH

Câu 15:

Đâu không phải là một thuật toán mã hóa đối xứng:

Trả lời:

Sai: 3DES

Sai: DES

Sai: Blowfish

Đúng: Elgamal

Câu 16:

Đâu không phải là đối tác trong mô hình Trung tâm thương mại ảo:

Trả lời:

Đúng: Đơn vị chuyển phát

Sai: Thành viên thuê

Sai: Chủ nhân trung tâm

Sai: Khách viếng thăm – khách hàng

Câu 17:

Đâu là một hình thức tấn công trên mạng:

Trả lời:

Đúng: DoS (Denial of Service)

Sai: Intranet

Sai: Không có ý nào đúng

Sai: World wide web

Câu 18:

Đâu không phải là dịch vụ mà Trung tâm thương mại ảo cung cấp?

Trả lời:

Sai: Dịch vụ thông tin quảng cáo

Đúng: Quản trị nội dung của website

Sai: Dịch vụ quảng cáo giới thiệu hàng

Sai: Quảng cáo và bán hàng

Câu 19:

Dịch vụ văn phòng ảo:

Trả lời:

Sai: Đã có từ lâu đời

Đúng: Đã có từ khá lâu ở nhiều quốc gia nhưng trong vòng năm năm gần đây mới thực sự phát triển

Sai: Mới được phát hiện trong một vài năm gần đây

Câu 20:

Dịch vụ nào trên INTERNET ứng dụng vào TMĐT?

Trả lời:

Sai: Mạng xã hội và Blog

Đúng: Cả 3 ý trên

Sai: Email

Sai: World wide web và website

Câu 21:

Điều gì không đặc trưng cho nền kinh tế mới ở một quốc gia?

Trả lời:

Đúng: Người dân sử dụng nhiều thiết bị công nghệ hiện đại, đắt tiền

Sai: Nhiều doanh nghiệp công nghệ cao

Sai: CNTT phát triển, thông tin dân chủ hóa, phổ cập nhanh chóng

Sai: Kinh tế toàn cầu hóa, thị trường trong nước liên quan chặt chẽ với thị trường thế giới

Câu 22:

Điều nào là tiêu chí đặc trưng của nền kinh tế mới của một quốc gia?

Trả lời:

Sai: Thu hút nhiều đầu tư quốc tế

Sai: Có rất nhiều tài nguyên phong phú

Sai: GDP/đầu người của quốc gia rất cao

Đúng: Phần lớn GDP của quốc gia dựa vào sản phẩm tri thức của người dân

Câu 23:

Điều nào sau đây không đúng?

Trả lời:

Sai: CA phải có năng lực công nghệ để tạo và bảo vệ khóa công khai và chữ ký điện tử

Đúng: CA phải là một tổ chức công lập có uy tín được nhà nước ủy nhiệm

Sai: CA phải có tư cách pháp nhân và tín nhiệm xã hội cao

Sai: CA phải có khả năng tài chính đủ mạnh để đề phòng rủi ro

Câu 24:

Doanh nghiệp nhỏ tự tổ chức website hỗ trợ kinh doanh sẽ gặp phải những khó khăn nào sau đây:

Trả lời:

Đúng: Tất cả đáp án trên đều đúng

Sai: Khó khăn về việc quản lý an ninh

Sai: Không có kinh nghiệm quản lý, thiếu nhân lực quản lý vận hành

Sai: Chi phí tốn kém để quảng bá website

Câu 25:

Dùng tên miền Website miễn phí có nhược điểm gì?

Trả lời:

Sai: Không giao tiếp được với đối tác

Đúng: Độ bảo mật dữ liệu thấp, ít tín nhiệm, dễ bị mất tên miền

Sai: Không dùng được làm thương hiệu cho doanh nghiệp

Sai: Khó tìm kiếm trên Internet

Câu 26:

Giao dịch qua Email không có ưu điểm gì sau đây?

Trả lời:

Đúng: Bảo mật, không cho người thứ ba biết nội dung

Sai: Nhanh chóng, toàn cầu

Sai: Dung lượng lớn, rẻ tiền

Sai: Gửi thư đồng thời đến nhiều địa chỉ

Câu 27:

Giao thức bảo mật sử dụng trong giao dịch thanh toán tiền điện tử là gì?

Trả lời:

Sai: Giao thức Digital cash

Sai: Tất cả các phương án đều sai

Sai: Giao thức SET

Đúng: Giao thức CyberCash

Câu 28:

Giao thức mở rộng thư đa phương tiện trên Internet có bảo mật - S/MIME - Secure/ Multipurpose Internet Mail Extension là ...

Trả lời:

Đúng: một chuẩn mã hóa các tệp đính kèm trong dịch vụ thư điện tử

Sai: những giao thức mã hóa, cung cấp truyền thông an toàn trên Internet.

Sai: một giao thức chuẩn để đảm bảo an toàn thanh toán cho các thẻ tín dụng trên một mạng truyền thông không tin cậy, nhất là trên Internet

Sai: một chương trình máy tính mã hóa và giải mã các dữ liệu được truyền trên các E-mail cần bảo mật

Câu 29:

Giống như trên TV shopping, ở đây cũng có những doanh nghiệp có cửa hàng (thực) yêu cầu bạn giới thiệu quảng cáo hàng hóa của họ và đưa thông tin địa chỉ, điện thoại v.v.. để khách vào website của bạn – các CV – nếu có nhu cầu thì biết chỗ tìm đến trực tiếp mua hàng của bạn. Đây là gói dịch vụ nào của VSC

Trả lời:

Đúng: Dịch vụ quảng cáo giới thiệu hàng

Sai: Quảng cáo và bán hàng

Sai: Quản trị nội dung của website

Sai: Dịch vụ thông tin quảng cáo

Câu 30:

Hàng hóa sản phẩm của mỗi thành viên được giới thiệu ở một trang riêng, cũng gọi là web shop giống như là một website riêng có đường link kết đến VSC. VSC này được thiết kế theo cấu trúc dạng gì?

Trả lời:

Sai: Kết hợp dạng tổng hợp và đại diện hàng

Sai: Dạng tổng hợp

Sai: Tất cả đều sai

Đúng: Dạng gian hàng

Câu 31:

Hệ thống mật mã hóa khóa công khai có thể sử dụng với mục đích:

Trả lời:

Sai: Mã hóa

Đúng: Tất cả đều đúng

Sai: Tạo chữ ký số

Sai: Thỏa thuận khóa

Câu 32:

Họ các giao thức thanh toán điện tử Internet Keyed Protocol (iKP) gồm 3 giao thức dùng thuật toán gì?

Trả lời:

Sai: Cả 3 đáp án trên

Sai: AES

Sai: DES

Đúng: RSA

Câu 33:

Khái niệm nào sau đây không được sử dụng trong thương mại điện tử:

Trả lời:

Sai: Chữ ký số

Sai: Thẻ tín dụng

Sai: Tiền mặt

Sai: Thanh toán điện tử

Câu 34:

Khẳng định nào sau đây là đúng?

Trả lời:

Đúng: Mật mã học là các phương pháp biến đổi thông tin từ dạng thông thường ai cũng hiểu được sang dạng bí mật mà chỉ người nào biết mật mã mới có thể biến đổi ngược lại mới hiểu

Sai: Mật mã học là các biện pháp bảo vệ giữ thông tin ở nơi kín đáo, kỹ càng không cho kẻ địch phát hiện

Sai: Mật mã học là cách sử dụng các loại mực hóa học để ghi thông tin

Sai: Mật mã học là cách trao đổi mật khẩu trước giữa 2 bên, khi khai báo đúng thì mới bàn giao bản tin

Câu 35:

Khẳng định nào sau đây là sai?

Trả lời:

Sai: Thuật toán mã bất đối xứng sử dụng cả hai khóa (cho mã hóa và giải mã) đều cần phải giữ bí mật.

Đúng: Thuật toán mã bất khóa đối xứng là những thuật toán khóa (thứ hai) sử dụng để giải mã có thể dễ dàng tính được từ khóa (thứ nhất) đã dùng để mã hóa.

Sai: Tất cả đều sai

Sai: Thuật toán mã bất đối xứng sử dụng một cặp khóa có quan hệ toán học với nhau là khóa công khai – Public key - và khóa riêng – Private key - hay khóa bí mật – secret key.

Sai: Virus dùng để trộm cắp tài nguyên, dữ liệu của đối phương

Sai: Virus được tạo ra để dò xét bí mật của đối phương

Sai: Virus được tạo ra để đùa nghịch, chọc ghẹo nhau

Đúng: Virus do ngẫu nhiên bị lây nhiễm

Đúng: Chữ ký điện tử và chữ ký số đều cho phép phát hiện thông điệp bị can thiệp

Sai: Chữ ký điện tử và chữ ký số cùng cho phép xác nhận người phát thông điệp

Sai: Chữ ký số và chữ ký điện tử đều cần được CA chứng nhận

Sai: Độ tin cậy của chữ ký số thấp hơn của chữ ký điện tử

Câu 36:

Khi truy cập vào một website, thấy những loại yêu cầu gì thì có thể an tâm thực hiện ngay?

Trả lời:

Sai: Yêu cầu chuyển tiền vào một tài khoản tại một ngân hàng lớn có uy tín

Sai: Yêu cầu cung cấp địa chỉ, số điện thoại

Đúng: Yêu cầu thực hiện các thao tác không liên quan đến thông tin cá nhân

Sai: Cho phép tải xuống một phần mềm có vẻ rất hữu ích

Câu 37:

Khi nào không nên sử dụng hòm thư điện tử công cộng?

Trả lời:

Sai: Gửi thiệp chúc mừng Lễ Tết sinh nhật

Sai: Trao đổi chuyện trò với bạn bè

Sai: Giao dịch với người đã quen biết

Đúng: Giao dịch làm quen với đối tác mới

Câu 38:

Khi nhận được thư có địa chỉ lạ đính kèm file thì nên làm gì?

Trả lời:

Sai: Để nguyên không động chạm đến

Sai: Chuyển tiếp cho người khác nhờ đọc

Sai: Xóa ngay, không đọc

Đúng: Scan các attach trước khi mở, không nhấn các link không tin cậy

Câu 39:

Khi mua bán đối mặt trực tiếp, trong việc thanh toán có các nguy cơ sau, không thể giải quyết

Trả lời:

Sai: Người bán lấy đủ tiền rồi đòi thêm

Sai: Người bán lấy tiền và không giao hàng

Đúng: Người mua trả lẫn tiền giả vào tiền thật

Sai: Người mua lấy hàng và không trả tiền

Câu 40:

Khi đã sở hữu một văn phòng ảo, khách thuê:

Trả lời:

Sai: Phải túc trực tại trụ sở 24/24h

Đúng: Có thể làm việc ở bất cứ nơi đâu mà không phải đến trụ sở chỉ cần duy trì liên lạc thường xuyên với thư ký do VPA bố trí

Sai: Có thể làm việc ở bất cứ nơi đâu mà không phải đến trụ sở chỉ cần duy trì liên lạc thường xuyên với thư ký riêng của doanh nghiệp

Sai: Có thể làm việc ở bất cứ nơi đâu mà không phải đến trụ sở

Câu 41:

Khi nhận đặt hàng qua mạng, trả tiền tại quầy hàng rồi mới lấy hàng có nguy cơ:

Trả lời:

Sai: Người bán nhận đặt hàng, đến hạn, không có hàng trả

Sai: Đến hạn, người mua đến lấy đủ hàng nhưng trả thiếu tiền

Sai: Đến hạn, người mua đến trả đủ tiền nhưng người bán thiếu hàng

Đúng: Người mua đặt hàng, đến hạn không lấy - (SPAM)

Câu 42:

Khi truy cập Trung tâm thương mại ảo, khách hàng được thực hiện những thao tác nào:

Trả lời:

Đúng: Cả 3 ý trên

Sai: Mua hàng tại các gian hàng trên Trung tâm thương mại ảo

Sai: Chào bán các hàng hóa mà trên Trung tâm thương mại ảo đăng nhu cầu mua

Sai: Xem, tìm kiếm thông tin

Câu 43:

Loại mã độc nào khi MT mới bị lây nhiễm thì phát hiện được ngay?

Trả lời:

Sai: Giám điệp máy tính - Spyware

Sai: Bom logic – Logic bomb

Đúng: Sâu máy tính – Worm

Sai: Phần mềm phá khóa - Keylogger

Câu 44:

Loại thẻ nào mà giá trị những giao dịch được khấu trừ vào tài khoản chủ thẻ?

Trả lời:

Sai: Tất cả các loại thẻ trên

Đúng: Thẻ ghi có (Debit card)

Sai: Thẻ rút tiền mặt (Cash card)

Sai: Thẻ tín dụng (Credit Card)

Câu 45:

Loại virus nào nói chung không có hình thức phá hủy dữ liệu, phá hoại ổ cứng của MT?

Trả lời:

Đúng: adware

Sai: spyware

Sai: sâu máy tính – worm

Sai: Bom logic

Câu 46:

Mã bất đối xứng có nhược điểm gì?

Trả lời:

Sai: Chỉ sử dụng chung được cho 2 đối tác

Sai: Khi giao khóa công khai bị lộ thì thông điệp đã mã hóa gửi đi cũng sẽ bị lộ

Đúng: Tốc độ lập và giải mã chậm và chỉ tạo tin cậy phía người gửi tin

Sai: Độ bảo mật không cao, dễ bị phá khóa

Câu 47:

Mã hóa đối xứng sử dụng:

Trả lời:

Đúng: Cùng một khóa cho việc mã hóa và giải mã

Sai: Không có ý nào đúng

Sai: Một khóa để mã hóa, một khóa để giải mã

Câu 48:

Mã đối xứng có ưu điểm gì?

Trả lời:

Đúng: Tốc độ lập mã và giải mã nhanh chóng

Sai: Dễ dàng trao đổi khóa mã

Sai: Dễ dàng sử dụng cho nhiều người trong một cộng đồng

Sai: Độ bảo mật cao

Câu 49:

Mật mã hiện đại là gì?

Trả lời:

Sai: Là các hệ mật mã mới được tạo ra trong những năm của thế kỷ 21

Đúng: Là các hệ mật mã trong đó các thông điệp đều đã được số hóa

Sai: Là mật mã mới được xây dựng và sử dụng trong các thời đại văn minh

Sai: Là mật mã sử dụng trong các phương tiện truyền thông hiện đại: Fax, điện tín, điện thoại, email v.v..

Câu 50:

Mô hình của Trung tâm thương mại ảo phù hợp với nhu cầu của:

Trả lời:

Đúng: Những doanh nghiệp, cửa hàng tư nhân nhỏ

Sai: Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài

Sai: Những doanh nghiệp lớn

Sai: Tất cả các phương án trên đều đúng

Câu 51:

Một tổ chức, một cơ quan hay doanh nghiệp muốn xác nhận cho những thông điệp mà cơ quan mình phát hành có thể tạo...

Trả lời:

Sai: Phong bì số

Sai: Chữ ký điện tử

Đúng: Chữ ký số

Sai: Con dấu số

Câu 52:

Một công ty dịch vụ văn phòng ảo cần trang bị những gì:

Trả lời:

Đúng: Cần phải trang bị cơ sở vật chất và chuẩn bị về mặt nhân lực

Sai: Chỉ cần chuẩn bị về mặt nhân lực (nhân viên văn phòng, bảo vệ, lái xe, ...)

Sai: Không cần thiết, tất cả đều là ảo

Sai: Chỉ cần trang bị cơ sở vật chất (trụ sở, phòng làm việc, phòng họp, ...)

Câu 53:

Một hệ thống phần mềm cho phép các doanh nghiệp tài chính điện tử có thể kết nối được với các kênh thanh toán như ngân hàng, nhằm cung cấp công cụ giúp cho khách hàng có tài khoản tín dụng hoặc các loại thẻ tín dụng có thể thực hiện các thủ tục thanh toán hàng hoá, dịch vụ ngay trên website khi mua hàng được gọi là gì?

Trả lời:

Đúng: Cổng thanh toán điện tử

Sai: Ví điện tử

Sai: Chi phiếu điện tử

Sai: Tiền điện tử

Câu 54:

Một hệ mật mã gồm các thành phần nào:

Trả lời:

Sai: Thông tin gốc trước khi mã hóa, thông tin sau khi mã hóa, chìa khóa

Đúng: Thông tin gốc trước khi mã hóa, thông tin sau khi mã hóa, chìa khóa, luật mã hóa/giải mã

Sai: Thông tin gốc trước khi mã hóa

Sai: Thông tin gốc trước khi mã hóa, thông tin sau khi mã hóa

Câu 55:

Ngân hàng trực tuyến bình thường không có lợi ích nào sau đây:

Trả lời:

Sai: Bất cứ lúc nào cũng giao dịch được

Sai: Ở xa xôi, không phải đến Ngân hàng

Đúng: Có thể ngồi nhà trả hoặc nhận tiền mặt

Sai: Mọi giao dịch nhanh chóng .

Câu 56:

Người có tri thức cao là người:

Trả lời:

Sai: Có nhiều nguồn tìm kiếm thông tin

Sai: Thông minh, học 1 biết 10

Đúng: Thu thập được nhiều thông tin và xử lý tốt

Sai: Sống trong môi trường luôn được cập nhật thông tin

Câu 57:

Người ta gọi Thời đại của nền Kinh tế số là Thời đại số là vì:

Trả lời:

Sai: Hàng hóa và tiền tệ giao dịch có số lượng rất lớn

Sai: Xuất hiện hàng hóa số và công loại và số lượng ngày càng tăng

Sai: Trong xã hội, tất cả mọi thứ đều có thể đặc trưng bằng mã số: quốc gia, địa phương, con người, xe cộ, giống loài động thực vật v.v..

Đúng: Kỹ thuật số xuất hiện và thúc đẩy công nghệ thông tin – truyền thông phát triển tạo nên sự bùng nổ CNTT ở cuối thế kỷ XX

Câu 58:

Nhược điểm khi sử dụng ngân hàng qua tin nhắn là ...

Trả lời:

Sai: Gây phiền phức cho người sử dụng

Sai: Tất cả các đáp án đều đúng

Đúng: Khả năng bảo mật kém

Sai: Phụ thuộc không gian / thời gian

Câu 59:

Phương pháp bảo mật trong thanh toán ngân hàng trực tuyến đang được sử dụng là

Trả lời:

Đúng: Hệ thống bảo vệ kép kiểu PIN/TAN và Hệ thống bảo mật bằng chữ ký điện tử

Sai: Hệ thống bảo mật dùng một mật khẩu nhận dạng

Sai: Hệ thống bảo vệ kép kiểu PIN/TAN

Sai: Hệ thống bảo mật bằng chữ ký điện tử

Câu 60:

Phương tiện thanh toán điện tử được dùng phổ biến nhất

Trả lời:

Sai: Tiền điện tử

Sai: Thẻ ghi nợ

Sai: Thẻ thông minh

Đúng: Thẻ tín dụng

Câu 61:

Phương thức gửi OTP cho khách hàng nào sau đây không an toàn?

Trả lời:

Đúng: Qua đường Internet đang hoạt động

Sai: Qua tin nhắn SMS

Sai: Qua thiết bị TOKEN KEY hoặc TOKEN CARD

Sai: Dùng bảng mật khẩu đối chiếu đã trao đổi trước

Câu 62:

Sản phẩm dịch vụ của ngân hàng hiện nay là ...

Trả lời:

Đúng: Tất cả các phương án đều đúng

Sai: Cấp chứng thư bảo lãnh

Sai: Chuyển khoản

Sai: Phát hành chi phiếu điện tử

Câu 63:

Tại sao Dịch vụ văn phòng ảo – Virtual Office lại có nhu cầu gia tăng?

Trả lời:

Sai: Hệ quả của thời kỳ suy thoái kinh tế toàn cầu vừa qua

Đúng: Tất cả các đáp án đều đúng

Sai: Do sự phát triển của CNTT và truyền thông

Đúng:

Tất cả các đáp án đều đúng

Câu 64:

Tại văn phòng ảo:

Trả lời:

Sai: Tất cả các phương án đều sai

Sai: Không có đội ngũ thư ký, lễ tân, bảo vệ tạp vụ phục vụ. Tất cả đều là ảo

Đúng: Đội ngũ thư ký, lễ tân, bảo vệ tạp vụ sẽ được sử dụng chung để phục vụ cho các công ty đến thuê

Sai: Mỗi công ty đến thuê dịch vụ sẽ được có Đội ngũ thư ký, lễ tân, bảo vệ tạp vụ riêng biệt

Câu 65:

Thành phần của hệ thống SET gồm ...

Trả lời:

Sai: Tất cả các phương án đều sai

Sai: Giao diện ở máy tính/ máy đọc thẻ và Giao diện tại máy chủ của ngân hàng phát hành thẻ

Sai: Giao diện tại máy chủ của ngân hàng phát hành thẻ

Đúng: Giao diện ví điện tử, Giao diện ở máy tính/ máy đọc thẻ và Giao diện tại máy chủ của ngân hàng phát hành thẻ

Câu 66:

Theo cách hiểu chung hiện nay, TMĐT là việc sử dụng.....để tiến hành các hoạt động thương mại

Trả lời:

Đúng: Các phương tiện điện tử

Sai: Các mạng

Sai: Internet

Sai: các hệ thống công nghệ thông tin

Câu 67:

Thế nào là môi trường truyền tin không an toàn về mặt bảo mật?

Trả lời:

Sai: Cụ ly truyền tin xa xôi qua nhiều địa hình khó khăn trắc trở

Sai: Thiếu người và phương tiện bảo vệ môi trường truyền tin

Sai: Môi trường truyền tin có nhiều tai họa thiên nhiên

Đúng: Có khả năng bị kẻ đứng giữa tấn công lấy thông tin

Câu 68:

Thẻ mua hàng trả trước của một doanh nghiệp phát hành không thể dùng để:

Trả lời:

Đúng: Đến doanh nghiệp đổi lại tiền mặt khi cần thiết

Sai: Được hưởng ưu tiên khách hàng theo chế độ qui định của doanh nghiệp

Sai: Mua hàng hóa tại các cơ sở của doanh nghiệp đó

Sai: Thanh toán dịch vụ với doanh nghiệp đó

Câu 69:

Thuật toán DES sử dụng khóa có độ dài:

Trả lời:

Sai: 128 bit

Sai: 64 bit

Đúng: 56 bit

Sai: 32 bit

Câu 70:

Thực hiện TMĐT có những khó khăn sau đây so với TM truyền thống:

Trả lời:

Sai: Nhiều nguy hiểm về gian dối lừa đảo giữa người mua và người bán

Sai: Giữa người mua và người bán thường xa xôi về địa lý

Đúng: Giao dịch mua bán thiếu thông tin về đối tác và hàng hóa

Sai: Vận chuyển khó khăn đối với nhiều loại hàng hóa

Câu 71:

Tiền điện tử số có thể được sử dụng để:

Trả lời:

Sai: mua bán hàng hóa dịch vụ tại nhiều nơi chấp nhận

Sai: đổi tiền điện tử ra tiền mặt

Đúng: tiêu dùng không báo danh

Sai: Tất cả các đáp án trên

Câu 72:

TMĐT bắt đầu được ứng dụng trong thế hệ thứ mấy của website?

Trả lời:

Sai: Thế hệ 4

Sai: Thế hệ 2

Đúng: Thế hệ 3

Sai: Thế hệ 5

Câu 73:

TMĐT là quá trình trao đổi thông tin để thực hiện các giao dịch mua và bán – giới thiệu, tư vấn, đặt hàng, thanh toán...trên phạm vi toàn cầu hoặc qua các mạng máy tính nội bộ từng doanh nghiệp – Intranet – các mạng chia sẻ liên doanh nghiệp – shared Extranet – và cuối cùng là Liên mạng toàn cầu Internet

Trả lời:

Sai: Truyền thông

Sai: Kinh doanh

Đúng: Trao đổi thông tin

Sai: Dịch vụ

Câu 74:

TMĐT là quá trình ứng dụng mạnh mẽ ITC vào các giao dịch mua và bán và tiến dần đến sự “nối tắt” –shortcut – giữa nhà sản xuất và người tiêu dùng nhằm giảm chi phí cho quá trình lưu thông và phân phối hàng hóa, mang lại lợi ích cho toàn xã hội. Đây là TMĐT nhìn từ góc độ:

Trả lời:

Sai: Trao đổi thông tin

Sai: Truyền thông

Sai: Dịch vụ

Đúng: Kinh doanh

Câu 75:

TMĐT là giao dịch thương mại có đặc điểm nổi bật chủ yếu là gì?

Trả lời:

Đúng: Gắn với việc sử dụng MTĐT và Internet

Sai: Mọi việc mua bán đều thực hiện qua MMT và Internet

Sai: Mua và bán không sử dụng tiền mặt

Sai: Toàn cầu hóa, xuyên quốc gia

Câu 76:

Trong những thế mạnh sau đây, đâu không phải là thế mạnh của blog?

Trả lời:

Sai: Rất dễ dàng với việc khởi tạo và sử dụng

Sai: Được đảm bảo về mặt an toàn và bảo mật

Sai: Hoàn toàn miễn phí khởi tạo và duy trì hoạt động

Đúng: Có thể hỗ trợ người dùng một cách đầy đủ mọi chức năng, đặc biệt là chức năng thanh toán.

Câu 77:

Trong các mã hóa sau đây, mã hóa nào là một mã cổ điển?

Trả lời:

Sai: Mã nhị phân

Sai: Mã thay thế

Sai: Mã hoán vị

Đúng: Tất cả đều đúng

Câu 78:

Trong những tên gọi sau đây, đâu không phải là tên gọi khác của nền kinh tế mới

Trả lời:

Đúng: Nền kinh tế công nghệ thông tin

Sai: Nền kinh tế tri thức

Sai: Nền kinh tế số

Sai: Nền kinh tế thông tin

Câu 79:

Trong các mệnh đề sau, mệnh đề nào là đúng?

Trả lời:

Sai: Chỉ trong nền kinh tế mới loài người mới biết học tập

Đúng: Chỉ trong nền kinh tế mới con người mới có nhu cầu học tập suốt đời

Sai: Chỉ trong các xã hội có nền văn minh con người mới biết học tập

Sai: Chỉ có loài người mới biết học tập

Câu 80:

Trong chứng thư của một thẻ trả tiền trước phải có chức năng:

Trả lời:

Đúng: Tất cả các phương án trên

Sai: Mệnh giá của thẻ

Sai: Chức năng kế toán khấu trừ qua mỗi lần thanh toán

Sai: Nhận dạng tổ chức phát hành từ đó chấp nhận thanh toán.

Câu 81:

Trong một số bản báo cáo, bản chứa nhiều thông tin nhất là:

Trả lời:

Sai: Bản được viết dài nhất

Sai: Bản được đọc trong thời gian lâu nhất

Đúng: Bản giải đáp được nhiều thắc mắc, nghi ngờ nhất cho thính giả

Sai: Bản hấp dẫn, làm cho thính giả vui vẻ, thích thú nhất

Câu 82:

Trong các giao dịch sau đây, giao dịch nào không có tính thương mại?

Trả lời:

Sai: Người này trao cho người kia 1 sản vật để người kia làm 1 việc cho mình

Sai: Hai người trao đổi cho nhau: người này thích sản vật của người kia

Đúng: Người này dùng sức mạnh hay quyền lực để bắt người kia đưa cho mình một sản vật

Sai: Người này đưa cho người kia 1 sản vật và yêu cầu người kia đồng quan điểm với mình về một vấn đề nào đó.

Câu 83:

Trong các công ty sau đây, công ty nào chuyên kinh doanh lĩnh vực cho thuê dịch vụ văn phòng ảo

Trả lời:

Đúng: Công ty Incomnet

Sai: Tất cả đều sai

Sai: Công ty Tư vấn kế toán Hoàng Gia (RCA)

Sai: Công ty TNHH Thế giới tìm kiếm

Câu 84:

Trong lịch sử loài người thương mại xuất hiện từ bao giờ?

Trả lời:

Đúng: Từ khi trong xã hội loài người xuất hiện hàng hóa và nhu cầu trao đổi hàng hóa

Sai: Từ khi xã hội loài người phân chia giai cấp

Sai: Từ khi loài người xuất hiện

Sai: Từ khi trong xã hội loài người xuất hiện tiền tệ

Câu 85:

Trong các khẳng định sau đây, khẳng định nào là sai?

Trả lời:

Sai: Để trở thành một site lord thành công, người đó cần có kiến thức công nghệ cơ bản và chủ yếu, biết cách quản lý một website TMD.

Sai: Tất cả đều đúng

Đúng: Để trở thành một chủ nhân của trung tâm thương mại ảo – Site lord – bạn cần một số vốn khổng lồ.

Sai: Để trở thành một site lord thành công, người đó cần biết làm tốt công tác quan hệ quần chúng – PR - Public relation

Câu 86:

Trong các nguyên lý cơ bản của quá trình mã hóa và bảo mật thông tin, nguyên lý nào cần được lưu ý xem xét?

Trả lời:

Sai: Tính bí mật

Sai: Tính xác thực

Sai: Tính toàn vẹn

: sự tin tưởng lẫn nhau

Câu 87:

Trung tâm thương mại ảo được doanh nghiệp tạo ra với mục đích:

Trả lời:

Đúng: Cả 3 đáp án trên đều đúng

Sai: Cho các doanh nghiệp khác thuê các “gian hàng trên mạng” của mình tiến hành hoạt động kinh doanh

Sai: Doanh nghiệp đó tự bán các sản phẩm hàng hóa của mình

Sai: Cho thuê chỗ quảng cáo

Câu 88:

Tường lửa được người quản trị mạng (LAN) lập ra nhằm cố gắng thực hiện:

Trả lời:

Đúng: Cả 2 ý trên

Sai: Ngăn chặn người dùng trong LAN không được truy cập các khu vực trên Internet có chứa những các thông tin không được phép (theo qui định của người quản trị)

Sai: Ngăn chặn người dùng từ bên ngoài LAN truy cập các thông tin bảo mật nằm bên trong mạng

Câu 89:

Tường lửa được đặt ở:

Trả lời:

Đúng: Nằm giữa mạng nội bộ và mạng bên ngoài

Sai: Không có ý nào đúng

Sai: Bên ngoài mạng nội bộ

Sai: Bên trong mạng nội bộ

Câu 90:

Ưu điểm của hộp thư do một website cung cấp

Trả lời:

Sai: Dung lượng lớn

Sai: Có nhiều tiện ích và dịch vụ hỗ trợ

Đúng: Có thẩm định về thông tin cá nhân (profile) của người sử dụng.

Sai: Miễn phí,

Câu 91:

Vì sao nói là nền kinh tế công nghiệp – cơ giới hóa thay thế nền kinh tế công nghiệp – thủ công nghiệp?

Trả lời:

Đúng: Vì CN-CGH thay thế vai trò chủ đạo của NN-TCN trong toàn bộ nền kinh tế quốc dân

Sai: Vì khi nền kinh tế CN-CGH ra đời thì nông nghiệp – thủ công nghiệp suy tàn

Sai: Vì CN-CGH làm cho cuộc sống con người tươi đẹp hơn

Sai: Vì CN-CGH giải phóng lao động nặng nhọc cho con người

Câu 92:

Virus máy tính lây lan do nguyên nhân nào?

Trả lời:

Đúng: Các thiết bị phần cứng có thể chứa dữ liệu được kết nối với nhau

Sai: MT được đặt trong cùng môi trường với MT đã nhiễm virus

Sai: Máy tính được sắp xếp bị tiếp xúc với nhau

Sai: Người sử dụng MT nhiễm virus sau đó sử dụng MT khác

Câu 93:

Website có thể mạnh gì hơn Blog?

Trả lời:

Sai: Khởi tạo và quảng bá dễ hơn

Sai: Khối lượng thông tin lớn hơn

Sai: Khó bị xâm nhập phá hoại hơn

Đúng: Tin nhiệm giao dịch lớn hơn

Câu 94:

Website amazon.com là ...

Trả lời:

Sai: Tất cả đều sai

Đúng: Trung tâm thương mại ảo – Virtual Shopping Center

Sai: CYBERSHOP – Cửa hàng ảo

Sai: Văn phòng ảo - VIRTUAL OFFICE

Câu 95:

Câu 95:

Xã hội loài người hình thành từ lúc nào?

Trả lời:

Sai: Từ khi loài vượn biết tạo ra lửa và chế tác công cụ

Đúng: Từ khi nông nghiệp và thủ công nghiệp xuất hiện

Sai: Từ khi con người biết săn bắt và hái lượm

Sai: Từ khi loài người xuất hiện

IronPDF Trial
<https://ironpdf.com/licensing>